

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM  
FPT LONG CHÂU  
NHÀ THUỐC LONG CHÂU 1514

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1514

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 01 năm 2024

**VĂN BẢN CÔNG BỐ****Đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D**

Kính gửi: Sở Y tế Tỉnh Thái Nguyên

1. Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FPT LONG CHÂU- ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH NHÀ THUỐC LONG CHÂU 1514

Mã số thuế: 0315275368-01546

Địa chỉ: 70 - 72 đường Lý Nam Đế, Tổ Dân Phố 6, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Văn phòng giao dịch (nếu có): .....

2. Người đại diện hợp pháp của cơ sở:

Họ và tên: Nguyễn Bạch Diệp

Số CMND/Định danh/Hộ chiếu: 031172006191 ngày cấp: 31/01/2019 nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội

Điện thoại cố định: ..... Điện thoại di động: 0983250075

3. Cán bộ kỹ thuật của cơ sở mua bán<sup>4</sup>:

Họ và tên: Hà Thị Lan Anh

Số CMND/Định danh/Hộ chiếu: 019197003872 ngày cấp: 11/08/2021 nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHCVTTXH

Trình độ chuyên môn: Dược sỹ đại học

4. Danh mục trang thiết bị y tế do cơ sở thực hiện mua bán:

| STT | Tên trang thiết bị y tế                      |
|-----|----------------------------------------------|
| 1.  | Phụ lục trang thiết bị y tế B, C, D kèm theo |

**Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế**

Hồ sơ kèm theo gồm:

|    |                                                     |                                     |
|----|-----------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 1. | Bản kê khai nhân sự                                 | <input checked="" type="checkbox"/> |
| 2. | Hồ sơ về kho tàng bảo quản trang thiết bị y tế      | <input checked="" type="checkbox"/> |
| 3. | Hồ sơ về phương tiện vận chuyển trang thiết bị y tế | <input checked="" type="checkbox"/> |

|    |                                                                                                                                              |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 4. | Giấy tờ chứng minh kho bảo quản, hệ thống theo dõi quản lý quá trình xuất, nhập, tồn kho trang thiết bị y tế có chứa chất ma túy, tiền chất. |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

Cơ sở công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế cam kết:

1. Nội dung thông tin công bố là chính xác, hợp pháp và theo đúng quy định. Nếu có sự giả mạo, không đúng sự thật cơ sở xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm chất lượng và lưu hành trang thiết bị y tế theo đúng quy định của pháp luật.
3. Cập nhật các thay đổi liên quan đến hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán theo quy định.

**Người đại diện hợp pháp của cơ sở**  
(Ký tên, ghi họ tên đầy đủ, chức danh)  
*Xác nhận bằng dấu hoặc chữ ký số*



**Nguyễn Bạch Diệp**



<sup>1</sup> Địa danh

<sup>2</sup> Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi cơ sở đặt trụ sở

<sup>3</sup> Ghi theo địa chỉ trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

<sup>4</sup> kê khai cụ thể theo số người hiện có

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC  
PHẨM FPT LONG CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023*

**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ KÈM THEO**

| Mã Sản Phẩm | Tên Sản Phẩm                                                                      | Xuất xứ thương hiệu | Nhà sản xuất | Loại TBYT | Nhóm TBYT                                                 |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------|-----------|-----------------------------------------------------------|
| 00010215    | BƠM TIÊM 5<br>VINAHANKOOK 100 CÁI                                                 | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00010216    | BƠM TIÊM 20<br>VINAHANKOOK 50 CÁI                                                 | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00010217    | BƠM TIÊM 50<br>VINAHANKOOK 25 CÁI                                                 | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00010218    | BƠM TIÊM 1<br>VINAHANKOOK 100 CÁI                                                 | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00011383    | BƠM TIÊM 10 25G<br>VINAHANKOOK 100 CÁI                                            | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00011384    | BƠM TIÊM 3 25G<br>VINAHANKOOK 100 CÁI                                             | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00014772    | BƠM TIÊM CHO ĂN 50CC<br>VINAHANKOOK 25 CÁI                                        | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00018203    | BƠM TIÊM 3 23G<br>VINAHANKOOK 100 CÁI                                             | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00028870    | BƠM TIÊM 5 23G<br>VINAHANKOOK 100 CÁI                                             | Việt Nam            | Vinahankook  | B         | Bơm tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00021044    | NASAL OXYGEN CANNULA<br>GREETMED SIZE L - ÔNG<br>THỞ OXY                          | Trung Quốc          | Greetmed     | B         | Dây thở oxy                                               |
| 00021727    | DÂY TRUYỀN DỊCH KIM<br>CÁNH BƯỚM                                                  | Việt Nam            | Tanaphar     | B         | Dây truyền dịch các loại,<br>các cỡ                       |
| 00018679    | INTROCAN SAFETY-FEP<br>0.7X19MM B.BRAUN 50 CÁI<br>- KIM LUỒN TĨNH MẠCH AN<br>TOÀN | Ý                   | Deltamed     | B         | Kim luồn tĩnh mạch                                        |
| 00004166    | KIM LUỒN 22G/25MM<br>PRIMAFLON LAMED 100<br>CÁI                                   | Malaysia            | B. Braun     | B         | Kim luồn tĩnh mạch an<br>toàn không có cổng tiêm<br>thuốc |
| 00016007    | KIM LUỒN TĨNH MẠCH<br>BRAUN 22                                                    | Đức                 | B. Braun     | B         | Kim luồn tĩnh mạch an<br>toàn không có cổng tiêm<br>thuốc |
| 00013748    | KIM LUỒN TĨNH MẠCH<br>MEDIKIT, SIZE 24, CÓ CÁNH<br>VÀ CỔNG ÔNG TIÊM<br>THUỐC      | Ấn Độ               | Wellmed      | B         | Kim luồn tĩnh mạch                                        |



|          |                                                                              |            |                     |   |                                                           |
|----------|------------------------------------------------------------------------------|------------|---------------------|---|-----------------------------------------------------------|
| 00016076 | KIM LUÔN TĨNH MẠCH<br>MEDIKIT, SIZE 20, CÓ CẢNH<br>VÀ CÔNG ỚNG TIÊM<br>THUỐC | Ấn Độ      | Wellmed             | B | Kim luôn tĩnh mạch                                        |
| 00016077 | KIM LUÔN 18G PRIMAFLON<br>LAMED                                              | Malaysia   | B. Braun            | B | Kim luôn tĩnh mạch an<br>toàn không có công tiêm<br>thuốc |
| 00009991 | ĐẦU KIM VINAHANKOOK<br>18G 100 CÁI                                           | Việt Nam   | Vinahankook         | B | Kim tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00009994 | ĐẦU KIM VINAHANKOOK<br>26G 100 CÁI                                           | Việt Nam   | Vinahankook         | B | Kim tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00013703 | ĐẦU KIM VINAHANKOOK<br>23G 100 CÁI                                           | Việt Nam   | Vinahankook         | B | Kim tiêm sử dụng một lần                                  |
| 00015875 | LINKFAR BLOOD LANCETS<br>100 CÁI 28G - KIM LẤY MÁU                           | Trung Quốc | Shandong            | C | Kim lấy máu                                               |
| 00029797 | BD ULTRA-FINE PRO<br>4MMX32G 100 CÁI - KIM<br>BÚT                            | Hoa Kỳ     | Becton<br>Dickinson | B | Kim bút                                                   |
| 00032979 | BỘ KIM CÁNH BƯỚM<br>TANAKO TANAPHAR 100<br>BỘ                                | Trung Quốc | Tanaphar            | B | Kim cánh bướm                                             |
| 00040698 | KIM TIÊM SEROFINE<br>NEEDLES 29G MERCK<br>1X100                              | Đức        | Merck               | B | Kim tiêm                                                  |
| 00040699 | KIM TIÊM SEROFINE<br>NEEDLES 30G MERCK<br>1X100                              | Đức        | Merck               | B | Kim tiêm                                                  |
| 00040700 | KIM TIÊM PENCYLCAP 31G<br>MERCK 1X100                                        | Đức        | Merck               | B | Kim tiêm                                                  |
| 00040701 | BÚT TIÊM ALUETTA<br>MERCK 1X1                                                | Đức        | Merck               | B | Kim tiêm                                                  |
| 00040709 | DỤNG CỤ TIÊM TỰ ĐỘNG<br>EASYPOD MERCK                                        | Đức        | Merck               | B | Kim tiêm                                                  |
| 00016410 | GREETMED AEROSOL<br>MASK SIZE M - MẶT NẠ<br>XÔNG KHÍ DUNG                    | Việt Nam   | Greetmed            | B | Mặt nạ xông khí dung                                      |
| 00018087 | GREETMED AEROSOL<br>MASK SIZE L - MẶT NẠ<br>XÔNG KHÍ DUNG                    | Việt Nam   | Greetmed            | B | Mặt nạ xông khí dung                                      |
| 00010156 | BD ULTRA FINE II 0.3ML<br>BECTION 100 CÁI - BƠM<br>TIÊM TIỂU ĐƯỜNG           | Hoa Kỳ     | Becton<br>Dickinson | B | TBYT                                                      |

15276  
CÔNG  
CỔ PH  
ĐƯỢC P  
PT LONG  
13 - T.P.H

|          |                                                                                       |                   |                                                       |   |                                              |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|---|----------------------------------------------|
| 00010158 | BD ULTRA FINE II 1ML<br>BECTON 100 CÁI - BƠM<br>TIÊM TIÊU ĐƯỜNG                       | Hoa Kỳ            | Becton<br>Dickinson                                   | B | TBYT                                         |
| 00010681 | BD ULTRA FINE II 0.5ML<br>BECTON 100 CÁI - BƠM<br>TIÊM TIÊU ĐƯỜNG                     | Hoa Kỳ            | Becton<br>Dickinson                                   | B | TBYT                                         |
| 00005042 | MULTIDEX BỘT DEROYAL<br>45G - ĐIỀU TRỊ VIÊM NHIỄM<br>DA                               | Hoa Kỳ            | DeRoyal, Mỹ                                           | B | Vật liệu cầm máu, điều trị<br>các vết thương |
| 00002291 | BỘ DÂY TRUYỀN DỊCH<br>(AF/C) GREAT WORLD GÓI<br>10 DÂY                                | Vietnam           | Great World                                           | C | Bộ dây truyền dịch sử<br>dụng 1 lần          |
| 00004162 | KIM BUỐM 23<br>VINAHANKOOK 50 CÁI; 23G<br>x 3/4, 30cm.                                | Vietnam           | Vinahankook                                           | C | Kim truyền tĩnh mạch loại<br>sử dụng một lần |
| 00010699 | ỐNG THÔNG TIÊU 16<br>GREETMED 10 CÁI                                                  | China             | Greetmed                                              | C | Ống thông tiêu các loại,<br>các cỡ           |
| 00021434 | HEALIT VHPHARMA 15G -<br>GEL TRỊ VẾT THƯƠNG HỖ                                        | Czech<br>Republic | Vh Pharma                                             | C | Vật tư y tế                                  |
| 00030662 | BỘ DÂY TRUYỀN DỊCH AM<br>(AN PHÚ)                                                     | Vietnam           | HUNAN<br>LUZHOU<br>HUIKANG<br>DEVELOPMEN<br>T Co.,Ltd | C | Vật tư y tế                                  |
| 00018077 | DÂY TRUYỀN DỊCH OMIGA<br>M1 25 CÁI                                                    | Vietnam           | OMIGA                                                 | C | Vật tư y tế                                  |
| 00018833 | BỘ DÂY TRUYỀN DỊCH<br>HUNAN 22GX1 1/4                                                 | Vietnam           | Hunan Luzhou<br>Huikang<br>Development                | C | Vật tư y tế                                  |
| 00016470 | PRONTOSAN SOLUTION<br>ROUND BRAUN 350ML -<br>DUNG DỊCH SÁT KHUẨN,<br>LÀM MỀM VẾT LOÉT | Vietnam           | Braun                                                 | D | Dung dịch sát khuẩn                          |
| 00002147 | CURIOSIN GEDEON 15G -<br>GEL TRỊ SẼO                                                  | Hungary           | Gedeon Richter                                        | D | Gel chăm sóc vết thương                      |
| 00029878 | BUONA PEGINPOL 20 GÓI X<br>5G - SẢN PHẨM CẢI THIỆN<br>TÌNH TRẠNG TÁO BÓN CHO<br>TRẺ   | Ý                 | Buona                                                 | B | Bột pha hỗn dịch nhuận<br>tràng              |
| 00030968 | BỘT NHUẬN TRẮNG CHO<br>NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM-<br>CONSTIPASS WELLCARE 20<br>GÓI          | Ý                 | Wellcare                                              | B | Bột pha hỗn dịch nhuận<br>tràng              |
| 00031335 | COMIL PJ PHARMA 20ML -<br>GIẢM RỐI LOẠN TIÊU HÓA,<br>NÔN TRỞ Ở TRẺ                    | Ý                 | PJ Pharma                                             | B | Vật tư y tế                                  |
| 00501451 | EMORAN ITALY 6V - VIÊN<br>ĐẶT TRĨ, VIÊM TRỰC<br>TRẮNG                                 | Ý                 | Mar-Farma                                             | B | Vật tư y tế                                  |
| 00502309 | CHAI XỊT ĐẶC TRỊ BÔNG,<br>VẾT THƯƠNG HỖ, LOÉT TÌ<br>ĐỀ HYALO4 SILVER SPRAY<br>50ML    | Ý                 | Fidia                                                 | B | Dụng cụ sơ cứu                               |



|                   |                                                                                             |   |                    |   |                |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------|---|----------------|
| D042300<br>000184 | CHAI XỊT BẠC TRỊ BÔNG,<br>TRẦY XUỐC, VẾT LOÉT<br>DƯỠI DA - FARMACTIVE<br>SILVER SPRAY 125ML | Ý | Farmac -<br>Zabban | B | Dụng cụ sơ cứu |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------|---|----------------|

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN BẠCH ĐIỆP**

